

BÁO CÁO**tình hình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động
của các cơ quan đảng tỉnh Hưng Yên (theo Chương trình 27)**

Thực hiện Quyết định số 27-QĐ/TW, ngày 10/8/2021 của Ban Bí thư ban hành kèm theo Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng giai đoạn 2021 - 2025 (Chương trình 27), Kế hoạch số 111-KH/VPTW/nb, ngày 11/5/2023 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc kiểm tra công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại một số tỉnh ủy, thành ủy và cơ quan đảng ở Trung ương năm 2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo cụ thể như sau:

I- Kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

Thực hiện Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng giai đoạn 2021 - 2025, ban hành kèm theo Quyết định số 27-QĐ/TW, ngày 10/8/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 243-KH/TU, ngày 26/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường phối hợp và triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng dự thảo Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng giai đoạn 2021 - 2025, xin ý kiến bằng văn bản các cơ quan, đơn vị tham gia vào dự thảo kế hoạch. Ngày 06/4/2022, Ban Thường vụ ban hành Kế hoạch số 84-KH/TU về Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022 - 2025.

Trên cơ sở Kế hoạch số 84-KH/TU, Văn phòng Tỉnh ủy đã có Tờ trình số 129-TTr/VPTU, ngày 28/11/2022 về đề nghị các cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022 - 2025. Ngày 16/6/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án trên (Tờ trình số 99/TTr-UBND), với tổng mức đầu tư là: 33,1 tỷ đồng. Đến nay, đang tiếp tục triển khai các thủ tục đầu tư theo quy định. Ngày 06/7/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh có Nghị quyết số 370/NQ-HĐND về phê duyệt chủ trương đầu

tư dự án Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022 - 2025.

Ngoài kinh phí thường xuyên cấp hàng năm để vận hành, duy trì, bảo trì bảo dưỡng cho hệ thống thông tin, năm 2023, Văn phòng Tỉnh ủy được cấp 2 tỷ đồng từ nguồn chi thường xuyên cho việc nâng cấp hệ thống phòng họp trực tuyến và lập dự án ứng dụng công nghệ thông tin theo Chương trình 27.

2. Công tác triển khai và áp dụng Kiến trúc tổng thể về công nghệ thông tin và truyền thông trong các cơ quan đảng

Cho đến nay việc triển khai kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin và truyền thông thống nhất trong các cơ quan đảng Phiên bản 1.0 tại tỉnh Hưng Yên cơ bản bám sát mục đích và kiến trúc về nghiệp vụ, dữ liệu, ứng dụng, công nghệ và an toàn thông tin; quá trình triển khai đầu tư, xây dựng, mở rộng hạ tầng và các hệ thống thông tin đã cân nhắc, lựa chọn cho phù hợp với yêu cầu và nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin của Đảng bộ tỉnh Hưng Yên.

3. Công tác xây dựng, triển khai, quản trị, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật

Văn phòng Tỉnh ủy được giao nhiệm vụ quản trị, vận hành hạ tầng kỹ thuật Trung tâm tích hợp dữ liệu dùng chung của Tỉnh ủy bao gồm: 10 máy chủ vật lý, 17 máy chủ ảo hóa, các hệ thống thiết bị mạng, thiết bị tường lửa, thiết bị lưu trữ dữ liệu; 100% các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy được tổ chức kết nối vào thông tin diện rộng của đảng; 13 kênh truyền hệ thống hội nghị trực tuyến; hệ thống mạng máy tính trong các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên hoạt động riêng biệt với nhau: Mạng nội bộ (mạng trong) gồm: Hệ thống thông tin dùng chung trong các cơ quan Đảng LotusNotes, Phần mềm chuyên ngành Tổ chức Đảng, Kiểm tra Đảng, hệ thống văn kiện Đảng, mục lục hồ sơ lưu trữ, kế toán, quản lý tài sản...; mạng Internet (mạng ngoài): Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh Hưng Yên, Thư điện tử công vụ. Hệ thống được thiết lập quản lý tập trung và liên thông với hệ thống gửi nhận văn bản khối nhà nước.

- Tình hình, kết quả việc xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh: Thực hiện Chương trình 260, Văn phòng Tỉnh ủy xây dựng được Trung tâm tích hợp dữ liệu dùng chung của Tỉnh ủy theo đúng mô hình, quy định của Văn phòng Trung ương Đảng, hoạt động theo mô hình 2 lớp, các máy chủ dữ liệu được tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu dùng chung của Tỉnh ủy. Trung tâm tích hợp dữ liệu của Tỉnh ủy tiếp tục được trang bị nâng cấp bổ sung hệ thống máy chủ, hệ thống giám sát, lưu trữ và các thiết bị phục vụ công tác kết nối mạng, bảo mật và an toàn, an ninh mạng trong toàn hệ thống. 100% các cơ quan, đơn vị đã được kết nối mạng LAN (các Ban của Tỉnh ủy sử dụng chung hệ thống mạng LAN của Văn phòng Tỉnh ủy; 10/10 huyện ủy, thị ủy, thành ủy; các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy có hệ thống mạng LAN độc lập).

- Trang bị, nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin cho cán bộ theo yêu cầu công việc: Người dùng luôn tuân thủ quy định bảo vệ bí mật nhà nước, mỗi cơ quan, đơn vị, hoặc các phòng chuyên môn có tối thiểu 01 máy tính riêng biệt (không kết nối với mạng máy tính) để soạn thảo và lưu trữ văn bản mật. Các cán bộ chuyên viên đều được trang bị đầy đủ máy tính, máy in, các thiết bị USB bảo mật cơ yếu cần thiết để làm việc...

- Hệ thống hội nghị trực tuyến được đầu tư (hệ thống máy chủ MCU đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của Tỉnh ủy), tổ chức kết nối qua đường truyền chuyên dụng từ Tỉnh ủy với các cơ quan Trung ương, từ Tỉnh ủy đến các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (tại Tỉnh ủy có 03 phòng họp; 13 điểm cấp huyện và tương đương).

- Hiện trạng các dịch vụ hệ thống: Người dùng, DNS, thư điện tử, chứng thực chữ ký số: Hệ thống máy chủ được quản lý tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu dùng chung của Tỉnh ủy, được kết nối, giám sát, bảo vệ bằng các thiết bị bảo mật chuyên dùng và cài đặt bảo mật theo đúng quy định của Văn phòng Trung ương Đảng và Ban Cơ yếu Chính phủ. Sử dụng đường truyền số liệu chuyên dùng cấp 2 để kết nối, truyền dữ liệu đối với hệ thống mạng trong. Tiếp tục tăng cường sử dụng chữ ký số trong việc phát hành văn bản điện tử trên hệ thống mạng thông tin (100% cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy đã đăng ký và sử dụng chữ ký số cá nhân, tổ chức).

4. Công tác xây dựng, triển khai và đưa vào sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng

- Hiện trạng xây dựng, triển khai, sử dụng các phần mềm hệ thống thông tin do địa phương chủ trì: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành trên mạng Internet được xây dựng và đưa vào hoạt động từ năm 2020 đến nay đang phát huy hiệu quả (100% cơ quan Đảng từ cấp tỉnh đến cấp đảng ủy xã, phường, thị trấn sử dụng với gần 3.000 tài khoản), không gửi bản giấy theo quy định (đã có 159.673 văn bản đến; 30.454 văn bản đi; 26.216 văn bản liên thông qua trực của tỉnh); trang thông tin điện tử của Đảng bộ tỉnh trên mạng Internet được nâng cấp thành Cổng thông tin điện tử của Đảng bộ tỉnh bao gồm các ban Đảng, các đảng bộ, cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc (26 cơ quan, đơn vị), hoạt động với tên miền www.hungyen.dcs.vn; hệ thống thông tin phục vụ điều hành được xây dựng, từng bước đưa vào hoạt động; triển khai phần mềm kế toán tổng hợp và thu nộp đảng phí trong hệ thống mạng thông tin diện rộng của đảng cho các cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp huyện; sử dụng hệ thống hòm thư công vụ mail.hungyen.gov.vn.

- Việc kết nối, liên thông với Trục tích hợp của tỉnh trên mạng truyền số liệu chuyên dùng: Đang từng bước triển khai Trục tích hợp, liên thông dữ liệu của các cơ quan đảng với các cơ quan nhà nước qua đường truyền số liệu chuyên dùng để chia sẻ, khai thác cơ sở dữ liệu.

- Hiện trạng sử dụng các hệ điều hành tác nghiệp; việc sử dụng chữ ký số (theo hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng): Việc trao đổi, gửi nhận, xử lý thông tin điện tử trong các cơ quan đảng trên mạng thông tin điện rộng và mạng internet thực hiện thường xuyên, liên tục; giảm rõ rệt việc gửi văn bản giấy giữa các cơ quan đảng với cơ quan nhà nước, từ đó tiết kiệm khá nhiều chi phí về văn phòng phẩm, cước phí dịch vụ...; Việc tiếp nhận, phát hành, xử lý văn bản điện tử hằng ngày được các cán bộ, bộ phận văn thư tiếp nhận và xử lý thông qua phần mềm gửi nhận văn bản, theo dõi các văn bản đến và văn bản đi của tỉnh.

- Triển khai và sử dụng các hệ thống thông tin khác do các cơ quan đảng ở Trung ương chuyên giao: Năm 2022, Văn phòng Tỉnh ủy cũng đã phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban tổ chức Trung ương Đảng tiến hành cài đặt, nâng cấp phần mềm chuyên ngành tổ chức - xây dựng Đảng, CSDL Đảng viên 3.0 tại máy chủ của Tỉnh ủy, Ban tổ chức Tỉnh ủy, 10 huyện ủy, thị ủy, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Phối hợp Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền triển khai lắp đặt, cài đặt, cấu hình 02 máy chủ BMVNP2 trên mạng thông tin điện rộng của Đảng bộ tỉnh Hưng Yên; đến nay đã cấp phát bổ sung 48 token kết nối bảo mật các phần mềm chuyên ngành Kiểm tra, Tổ chức Đảng cho các cơ quan chuyên ngành từ cấp tỉnh đến cấp huyện.

- Công tác số hoá tài liệu; việc cập nhật, khai thác văn kiện đảng và các văn bản của cơ quan đảng: Công tác số hóa tài liệu tiếp tục được quan tâm, triển khai; đến nay đã có trên 20 nghìn trang văn bản được số hóa và được vận hành, khai thác, tra cứu trên mạng nội bộ LotusNote.

5. Công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên mạng máy tính

- Các máy chủ tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của Tỉnh ủy được bảo vệ qua các thiết bị giám sát IPS, tường lửa lớp 7. Phần mềm diệt virus được cài đặt trên hệ thống máy chủ và các máy trạm.

- Thiết bị của Trung tâm dữ liệu dùng chung Tỉnh ủy và các thiết bị công nghệ thông tin khác đều được Công an tỉnh phối hợp rà soát, kiểm tra an toàn, an ninh thông tin trước khi đưa vào sử dụng.

- Các thiết bị bảo mật được lắp đặt phục vụ cho hệ thống hội nghị trực tuyến tại Tỉnh ủy và 13 điểm cầu là các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực Tỉnh ủy; phòng họp trực tuyến của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

- Các phần mềm quản lý người dùng riêng biệt, đăng nhập sử dụng qua tài khoản và mật khẩu; định kỳ được kiểm tra rà soát đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; bảo trì, bảo dưỡng định kỳ 6 tháng, hằng năm các trang thiết bị công nghệ thông tin.

- Dùng đường truyền số liệu chuyên dùng cấp 2 để kết nối, truyền dữ liệu đối với hệ thống mạng trong.

- Người dùng luôn tuân thủ quy định bảo vệ bí mật nhà nước, mỗi cơ quan,

đơn vị, hoặc các phòng chuyên môn có tối thiểu 01 máy tính riêng biệt (không kết nối mạng máy tính) để soạn thảo và lưu trữ văn bản mật.

- Triển khai, thực hiện tốt Quy định số 5572-QĐ/VPTW, ngày 19/01/2021 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình xây dựng, triển khai các phần mềm hệ thống thông tin.

6. Công tác đào tạo, tập huấn

Thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cho các đồng chí cán bộ chuyên trách về Công nghệ thông tin cấp tỉnh: Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Văn phòng Trung ương tổ chức, triệu tập. Chỉ tính riêng từ năm qua 2020 đến nay, đã tổ chức được 9 lớp (hội nghị) tập huấn bồi dưỡng cho cán bộ công chức sử dụng các phần mềm; tham gia khóa diễn tập đội ứng cứu sự cố về ứng dụng công nghệ thông tin; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin do tỉnh tổ chức; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ cho các đồng chí cán bộ, công chức, người lao động và chuyên trách công nghệ thông tin trong các cơ quan đảng của tỉnh... với tổng số trên 500 lượt người tham gia.

7. Tổ chức bộ máy triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Về cơ cấu tổ chức: Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo chung việc triển khai ứng dụng CNTT trong các cơ quan Đảng; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phụ trách việc triển khai triển khai ứng dụng CNTT tại các cơ quan, đơn vị mình; Văn phòng Tỉnh ủy là cơ quan thường trực tham mưu với Thường trực Tỉnh ủy triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan Đảng mà trực tiếp là đồng chí Chánh văn phòng Tỉnh ủy phụ trách CNTT; Phòng Cơ yếu - CNTT, Văn phòng Tỉnh ủy trực tiếp tham mưu, vận hành, triển khai hệ thống hạ tầng ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên.

- Về nhân sự cán bộ CNTT: Phòng Cơ yếu - CNTT, Văn phòng Tỉnh ủy hiện nay có 06 đồng chí gồm: 01 đồng chí Trưởng phòng phụ trách chung và thực hiện nhiệm vụ cơ yếu; 01 đồng chí Phó Trưởng phòng và 04 cán bộ thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin; có 03/10 đồng chí cấp huyện ủy, thị ủy, thành ủy có cán bộ chuyên trách về CNTT, còn lại là do cán bộ làm nhiệm vụ khác kiêm nhiệm.

- Chính sách, chế độ nhằm thu hút, động viên cán bộ CNTT làm việc trong các cơ quan Đảng: Hiện nay đang thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Đảng và nhà nước đối với cán bộ, công chức. Chưa có chế độ, chính sách đặc thù nhằm thu hút cán bộ công nghệ thông tin làm việc trong các cơ quan Đảng.

7. Kinh phí

- Kinh phí dự kiến đầu tư phát triển cho giai đoạn 2022 - 2025 là: 33.1 tỷ đồng (theo Nghị quyết đã được HĐND tỉnh thông qua).

- Kinh phí cho việc bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, phần mềm năm 2023: 2 tỷ đồng

- Dự kiến kinh phí cho việc bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, số hóa dữ liệu, đào tạo tập huấn năm 2024: 20 tỷ đồng.

8. Những khó khăn, vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân

a) *Khó khăn, hạn chế*

- Sự quyết liệt triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của một số lãnh đạo các cấp uỷ Đảng chưa cao nên công tác chỉ đạo, điều hành chưa hiệu quả, vì vậy kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan Đảng còn chậm và chưa toàn diện, thiếu tính đồng bộ, thống nhất dẫn đến chưa tạo ra đột phá hiệu quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số nhằm rút ngắn quy trình, thủ tục xử lý công việc, nâng cao cải cách hành chính trong các cơ quan Đảng.

- Cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc khai thác, sử dụng còn ít, chưa đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng, ảnh hưởng lớn đến đơn giản hóa thủ tục hành chính và giấy tờ của cán bộ, đảng viên. Công tác số hoá tài liệu những năm gần đây thực hiện chậm, chưa đầy đủ; việc khai thác, tra cứu dữ liệu Văn kiện Đảng và các văn bản của cơ quan Đảng qua các thời kỳ còn khó khăn, chưa đầy đủ.

b) *Nguyên nhân*

- Chưa có quy hoạch tổng thể, đồng bộ hoàn thiện về ứng dụng CNTT, mà đặc biệt về lĩnh vực chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên dài hạn, nhằm đánh giá đúng, đầy đủ thực trạng CNTT, chuyển đổi số và bám sát các chiến lược, đề án, kế hoạch,... của Tỉnh uỷ Hưng Yên phù hợp với chương trình Chính phủ điện tử và cuộc cách mạng 4.0.

- Chưa có các chế tài và tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ gắn với ứng dụng tốt CNTT trong xử lý công việc được giao hằng tháng, năm.

II- Nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Trên cơ sở chủ trương đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022 - 2025 được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tiếp tục triển khai các bước tiếp theo của dự án và các nhiệm vụ của kế hoạch chuyển đổi số. Ngay trong năm 2023 hoàn thành việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế kinh tế kỹ thuật dự án nêu trên.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành các văn bản quy định, quy chế về xây dựng, quản lý, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, cập nhật, khai thác, sử dụng trang thiết bị, phần mềm hệ thống thông tin, chữ ký số, xử lý văn bản trên mạng, bảo đảm phù hợp với các quy định của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế của tỉnh.

2. Công tác triển khai, quản trị, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật

- Đầu tư bổ sung trang thiết bị đầu cuối cho người sử dụng, rà soát kết nối hệ thống mạng thông tin diện rộng của Đảng và hệ thống mạng Internet tách biệt theo đúng quy định. Từng bước, thiết lập, lắp đặt bổ sung thiết bị giám sát người dùng hệ thống mạng diện rộng của Đảng và hệ thống mạng Internet phù hợp quy định và thực tế.

- Mua sắm và triển khai tập trung các phần mềm bản quyền như phần mềm phòng, chống virus, phần mềm hệ điều hành, phần mềm hệ quản trị cơ sở dữ liệu; có thể nghiên cứu, sử dụng các phần mềm mã nguồn mở phổ biến hiện nay cho: hệ điều hành, phần mềm văn phòng, hệ quản trị cơ sở dữ liệu để giảm chi phí đầu tư và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

3. Công tác triển khai và đưa vào sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng; công tác số hóa tài liệu

- Rà soát việc bảo đảm an toàn thông tin đối với Phần mềm quản lý văn bản và điều hành trên Internet và Cổng thông tin điện tử của Đảng bộ tỉnh và một số phần mềm khác bảo đảm theo Quy định số 5572-QĐ/VPTW, ngày 19/01/2021 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình xây dựng, triển khai các phần mềm hệ thống thông tin và Quy định số 742/QĐ-BTTTT, ngày 22/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Phối hợp, tiếp nhận chuyển giao một số phần mềm do Trung tâm Công nghệ thông tin - Cơ yếu Văn phòng Trung ương Đảng triển khai.

- Đẩy mạnh công tác số hoá và lựa chọn tài liệu điện tử thông thường đưa lên mạng thông tin diện rộng của Đảng và Cổng thông tin điện tử của Đảng bộ tỉnh trên Internet để chia sẻ thông tin tới cán bộ, đảng viên và người dân thuận tiện cho việc khai thác, tra cứu. Tích hợp các ứng dụng trên mạng Internet vào Cổng thông tin điện tử để thuận tiện cho việc sử dụng, quản lý.

4. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng

- Rà soát, triển khai sử dụng các chứng chỉ SSL cho những ứng dụng giao diện web trên môi trường mạng Internet như Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh.

- Phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ đăng ký các thiết bị, giải pháp để triển khai bảo vệ bí mật nhà nước trên mạng máy tính như máy tính đa giao diện, USB an toàn, các giải pháp mã hoá đường truyền, mã hoá tệp, mã hoá ổ đĩa cứng...

- Đầu tư các giải pháp an toàn, an ninh thông tin như tường lửa lớp ứng dụng, hệ thống theo dõi, giám sát an ninh mạng... tổ chức đánh giá an toàn thông tin trong toàn hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin.

- Tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ trên mạng Internet để trao đổi công việc thay thế cho các hòm thư miễn phí của nước ngoài.

5. Công tác đào tạo, tập huấn cán bộ sử dụng và cán bộ công nghệ thông tin các cơ quan Đảng

Tổ chức từ 5-7 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức kỹ năng sử dụng, khai thác các ứng dụng công nghệ thông tin và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, ký số văn bản... Bồi dưỡng cán bộ cơ yếu về nghiệp vụ công nghệ thông tin để hỗ trợ triển khai khi cần thiết. Tăng cường tập huấn chuyên sâu cho cán bộ công nghệ thông tin để tham mưu, quản trị hệ thống mạng và các ứng dụng có hiệu quả.

6. Tổ chức bộ máy triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Bổ sung cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin tại Văn phòng Tỉnh ủy để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ. Chủ động tham khảo cơ chế, chính sách cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tại một số địa phương để tạo động lực cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trong các cơ quan đảng của tỉnh.

III- Kiến nghị, đề xuất

1. Với Văn phòng Trung ương Đảng

- Đề nghị thường xuyên quan tâm và chỉ đạo hoạt động ứng dụng CNTT của các cơ quan Đảng; quán triệt vai trò, trách nhiệm, nhận thức của lãnh đạo, đặc biệt người đứng đầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong việc triển khai ứng dụng CNTT; hằng năm tổ chức hội nghị giao ban toàn quốc với các cấp ủy đảng địa phương về chuyên đề về ứng dụng CNTT.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy về an toàn thông tin, nâng cao kiến thức về CNTT, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, tổ chức, triển khai dự án; triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng cho lãnh đạo các cấp ủy địa phương.

2. Với các cơ quan Trung ương

Rà soát, đánh giá hiệu quả triển khai các phần mềm do các cơ quan Trung ương chuyển giao để có giải pháp kịp thời, nhất là đối với những phần mềm đã triển khai nhưng đến nay vẫn chưa đi vào hoạt động hoặc hoạt động kém hiệu quả; tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành cho các cơ quan, đơn vị tiếp quản sử dụng khai thác phần mềm.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy trân trọng báo cáo Văn phòng Trung ương Đảng.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Phòng CY-CNTT, TCD,
- Lưu VPTU.



Nguyễn Tuấn Phong